

Số: 28 /KH-GDĐT

Tiên Lãng, ngày 14 tháng 9 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non huyện Tiên Lãng, năm học 2022-2023**

Căn cứ Công văn số 2746/SGDĐT-GDMN ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2022-2023;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển GDMN của huyện Tiên Lãng, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

#### **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về thực hiện chế độ, chính sách GDMN; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 09/7/2019 của UBND huyện Tiên Lãng về phát triển GDMN huyện Tiên Lãng giai đoạn 2018-2025; Nghị quyết số 12- NQ/HU ngày 17/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện Ủy về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 22/8/2019 của UBND huyện về việc triển khai Nghị quyết số 12- NQ/HU ngày 17/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện Ủy về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua Quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

2. Thực hiện chủ đề năm học của ngành giáo dục “*Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo*”.

3. Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn, đáp ứng chương trình GDMN trong bối cảnh dịch bệnh.

4. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Thực hiện công tác kiểm tra cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN.

6. Bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

7. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, từng bước chuẩn hóa trình độ cao đẳng sư phạm cho giáo viên mầm non theo Luật giáo dục 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

8. Triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN; bổ sung kho học liệu số; tăng cường các điều kiện thực hiện phát triển Chương trình GDMN; tiếp tục triển khai hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN “*Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện*”. Thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong các cơ sở GDMN, đảm bảo quyền trẻ em. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN**

#### **1.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% các cơ sở GDMN đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN

- 100% các trường mầm non kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện chỉ đạo chuyên môn.

- 100% các xã, thị trấn không có cơ sở nhóm lớp độc lập tự thực hoạt động trái quy định.

#### **1.2. Giải pháp thực hiện**

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của các cơ sở GDMN, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác quản lý nhà nước về GDMN của địa phương, nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ của các cơ sở giáo dục mầm non; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục (thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non tư thục, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát liên ngành đối với các cơ sở mầm non tư thục; Nâng cao chất lượng

công tác bồi dưỡng, tư vấn hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp độc lập tự thực trên địa bàn.

## **2. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở GDMN**

### **2.1. Chỉ tiêu phân đầu**

- 100% trẻ 5 tuổi được huy động đến trường; tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 42,5%, độ tuổi mẫu giáo đạt 97%.

- 100% các cơ sở GDMN xây dựng đủ phòng học an toàn, mở rộng các phòng giáo dục chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 97% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; 80% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 77% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các trường mầm non kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

### **2.2. Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ. Tham mưu phương án sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non ít nhất 01 trường mầm non công lập/xã, phường, thị trấn; đảm bảo theo quy định Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Sắp nhập đảm bảo không quá 20 nhóm lớp/trường.

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư công, đầu tư Chương trình nông thôn mới kiểu mẫu, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trên địa bàn, phân tuyến tuyển sinh hợp lý và xây dựng kế hoạch tuyển sinh cho các cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập phù hợp với quy mô, năng lực, điều kiện cơ sở vật chất của từng đơn vị.

## **3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN**

### **3.1. Chỉ tiêu phân đầu**

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- 100% các xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, CSVC để tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo.

- 98% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; 60% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên; phần đầu trong năm học có từ 1 đến 2 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

### **3.2. Giải pháp thực hiện**

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, các địa phương tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTENT.

- Tăng cường công tác kiểm tra tư vấn đối với những cơ sở giáo dục của xã về đích nông thôn kiểu mẫu năm 2022. Thực hiện công tác rà soát, kiểm tra công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

## **4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

### **4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch bệnh**

#### **- Chỉ tiêu phân đầu**

+ 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.

+ 100% các cơ sở GDMN không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

#### **- Giải pháp thực hiện**

+ Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngay từ đầu năm học, báo cáo danh sách cơ sở giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào cuối năm học tới cơ quan quản lý cấp trên.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh hoặc thành viên ban thanh tra nhân dân nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình hình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở độc lập tư thục.

- Xử lý nghiêm theo pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

#### **4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng**

##### **- Chỉ tiêu phần đầu**

+ 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

+ Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

+ Giảm 1,2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

+ 100% số bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.

+ 100% các cơ sở GDMN đảm bảo chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

##### **- Giải pháp thực hiện**

+ Thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố, tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ.

+ Quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh, công khai thực đơn – tài chính bữa ăn hàng ngày. Thực hiện ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở GDMN. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ y tế.

+ Triển khai nhân rộng mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” đối với những đơn vị có đủ điều kiện. Thực hiện điểm tại trường mầm non Tiên Thắng, Thị Trấn, Phạm Đình Nguyên, Khởi Nghĩa, Hùng Thắng.

+ Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại các địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý và nhân viên nuôi dưỡng, tổ chức kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng,

không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

#### **4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II**

##### **- Chỉ tiêu phần đầu**

+ Đảm bảo 100% các trường và nhóm lớp mầm non trên địa bàn thành phố thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày. Linh hoạt hoàn thành chương trình giáo dục theo năm học.

+ Xây dựng mô hình điểm về áp dụng phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến phương pháp giáo dục Steam nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN tại trường mầm non Phạm Đình Nguyên, Hùng Thắng, Thị Trấn; 01 mô hình về “Trường học xanh, an toàn, thân thiện” tại trường mầm non Tiên Thắng.

+100% các cơ sở GDMN thực hiện hiệu quả các chuyên đề, dự án thí điểm của Sở GD&ĐT.

+75% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 11,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong các cơ sở GDMN.

##### **- Giải pháp thực hiện**

+ Chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Các cơ sở GDMN chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có dịch bùng phát.

+ Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành. Huyện tổ chức triển khai thực hiện giải pháp “Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn trong các cơ sở GDMN góp phần triển khai thực hiện tốt chương trình GDMN năm học 2022-2023”. Thực hiện điểm tại 5 trường mầm non Đoàn Lập, Thị Trấn, Khởi Nghĩa, Tiên Thắng, Hùng Thắng.

+ Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

+ Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” gắn với chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện”. Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện chủ đề năm học.

+ Triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng GDMN hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN.

+ Tiếp tục duy trì, phát huy vai trò mô hình điểm về giáo dục an toàn giao thông cấp huyện tại trường mầm non Phạm Đình Nguyên, Khởi Nghĩa. Đảm bảo ít nhất 80% số cơ sở GDMN triển khai tiếp cận chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

+ Khuyến khích nhân rộng mô hình “Quan sát trẻ theo quá trình trong các cơ sở GDMN”.

+ Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN. Cùng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

+ Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025”. Thực hiện kế hoạch phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ giữa gia đình - nhà trường - cộng đồng ngay từ đầu năm học, thu hút phụ huynh tham gia trực tiếp các hoạt động phối hợp của nhà trường.

+ Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật đang học hòa nhập trong trường mầm non. Nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong các cơ sở GDMN. Chỉ đạo điểm trường mầm non Tiên Thắng, Thị Trấn.

- Triển khai Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022 của Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục tài liệu làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo sử dụng trong các cơ sở GDMN ở những cơ sở GDMN có đủ điều kiện. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

## **5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên**

### **5.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.
- 84,0% giáo viên mầm non đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục 2019.
- 100% đội ngũ giáo viên các cơ sở GDMN ngoài công lập được triển khai đào tạo nâng chuẩn từ nguồn ngân sách nhà nước.
- 100% các trường ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

### **5.2. Giải pháp thực hiện**

- Tham mưu với UBND huyện thực hiện đúng lộ trình xét tuyển giáo viên hợp đồng lao động trong các cơ sở GDMN theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và

quy tắc ứng xử của cơ sở GDMN tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Từng bước chuẩn hóa trình độ cao đẳng cho giáo viên mầm non theo Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tổ chức học tập và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho CBGV triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN. Tổ chức tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm.

## **6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

### **6.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% các cơ sở GDMN thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ. Khuyến khích phát triển các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

- 100% các trường mầm non có yếu tố nước ngoài được kiểm tra, đánh giá.

### **6.2. Giải pháp thực hiện**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng trường lớp mầm non ngoài công lập, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp.

- Triển khai Đề án chiến lược hợp tác quốc tế khi được Chính phủ phê duyệt, thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. Rà soát, đánh giá các cơ sở giáo dục mầm non có yếu tố nước ngoài.

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Khuyến các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới một cách linh hoạt, phù hợp.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

### **7.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Tối thiểu 35% số cơ sở GDMN trên địa bàn huyện đầu tư hệ thống phòng họp, hội thảo trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

- 100% các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công



khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù.

- 100% các cơ sở GDMN tham gia bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN thành phố.

- 100% các cơ sở GDMN chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

### **7.2. Giải pháp thực hiện**

- Phát huy hiệu quả hoạt động của nhóm zalo “CSDL & eNetViet” hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phần mềm PCGD-XMC và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình trao đổi nghiệp vụ, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình để thực hiện Chương trình trong khi xảy ra có dịch bệnh.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả, không để sự cố xảy ra ngoài ý muốn.

## **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**

### **8.1. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% các trường có hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN được đẩy mạnh. Đảm bảo ít nhất có 03 tin bài/học kỳ/cơ sở GDMN được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị.

- 100% các trường mầm non xây dựng và vận hành trang Website của đơn vị.

- 100% các bậc phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ phải tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

### **8.2. Giải pháp thực hiện**

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về các Nghị quyết liên quan đến GDMN của thành phố, chuyên đề về GDMN, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN qua các trang Web của ngành.

- Tiếp tục duy trì việc phối hợp với Đài phát thanh huyện, xã xây dựng các phóng sự tuyên truyền về tình hình triển khai các chính sách phát triển GDMN, việc phát triển mạng lưới quy mô trường lớp, chính sách về GDMN, công tác xây

dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt...

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng. Mỗi tháng, các cơ sở GDMN gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo 01 bài tuyên truyền, truyền thông về giáo dục của đơn vị.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, đặc điểm tình hình của địa phương, các cơ sở GDMN chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể đối với GDMN và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- CT, các Phó CTUBND huyện; (để báo cáo)
- Các phòng ban liên quan;
- TP, PTP GD&ĐT;
- Các trường MN (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Cao Văn Rôi**